Tương Ưng Raȟula (Raȟula Saṃyutta)

Kinh Tương Ưng Bộ (VNC PHVN, 2020)

18. TƯƠNG ƯNG RÃHULA (RẪHULASAMYUTTA)

LPHẢM THỨ NHẤT (PATHAMAVAGGA)

I. KINH MẮT (Cakkhusutta) (S. II. 244)

188. Như vầy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi (Xá-vệ), tại Jetavana (Thắng Lâm), vườn ông Anãthapindika (Cấp Cô Độc).

Rồi Tôn giả Rãhula đi đến Thế Tôn; sau khi đến? đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tôn giả Rãhula bạch Thế Tôn:

- Lành thay, bach Thế Tôn! Thế Tôn hãy thuyết pháp cho con để sau khi nghe, con có thể sống một mình, viễn ly, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần.

Này Rãhula, ông nghĩ thế nào5 mắt là thường hay vô thường?

- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

Là khổ? bạch Thế Tôn.

Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng nếu xem cái ấy:

“Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của t6i"?

Thưa không, bạch Thế Tôn.

Tai là thường hay vô thường?

Là vô thường, bạch Thế Tôn.

Mũi là thường hay vô thường?

Là vô thường, bạch Thế Tôn.

Lưỡi là thường hay vô thường?

Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-Thân là thường hay vô thường?

Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-Ý là thường hay vô thường?

- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

Là khổ? bạch Thế Tôn.

—Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng nếu xem cái ấy: "Cái này là của tôi9 cái này là tôi, cái này là tự ngã của t6i” - Thưa không, bạch Thế Tôn. - Thấy như vậy? này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiều, nhàm chán mắt, nhàm chán tai, nhàm chán mũi, nhàm chán lưỡi, nhàm chán thân, nhàm chán ý. Do nhàm chán, vị ấy ly tham; do ly tham„ vị ấy giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát." Vị ấy biết: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn

trở lại đời này nữa." II. KINH SẮC (Rũpasutta) (5. II. 245) 189. Tại Sãvatthi... Này Rãhula, ông nghĩ thế nào, sắc là thường hay vô thường? - Là vô thường, bạch Thế Tôn. ... thanh... hương... vị... xúc... -Này Rãhula, ông nghĩ thế nào, pháp là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. - Thấy như vậy? này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiều, nhàm chán sắc, nhàm chán thanh, nhàm chán hương, nhàm chán vị, nhàm chán xúc, nhàm chán pháp. Do nhàm chán, vị ấy ly tham; do ly tham, vị ấy giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát." Vị ấy biết: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa.,^ III. KINH THỨC(yìnnãnasutíd) (5. II. 246) 190. Tại Sãvatthi... -Này Rãhula, ông nghĩ thế nào? nhãn thức là thường hay vô thường? -Là vô thường, bạch Thế Tôn. ... nhĩ thức... tỷ thức... thiệt thức... thân thức... -Này Rãhula, ông nghĩ thế nào, ý thức là thường hay vô thường? -Là vô thường, bạch Thế Tôn. -Thấy như vậy, này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiều, nhàm chán nhãn thức, nhàm chán nhĩ thức, nhàm chán tỷ thức, nhàm chán thiệt thức, nhàm chán thân thức, nhàm chán ý thức. Do nhàm chán, vị ấy ly tham; do ly tham, vị ấy giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát.” Vị ấy biết: "Sanh đã tận? Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa." IV. KINH XÚC (Samphassasutta) (S II. 246) 191. Tại Sãvatthi...

-Này Rãhula, ông nghĩ thế nào, nhãn xúc là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. -Này Rãhula, ông nghĩ thế nào, nhĩ xúc... tỷ xúc... thiệt xúc... thân xúc... ý xúc là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. - Thấy như vậy5 này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiều, nhàm chán nhãn xúc, nhàm chán nhĩ xúc, nhàm chán tỷ xúc, nhàm chán thiệt xúc5 nhàm chán thân xúc, nhàm chán ý xúc. Do nhàm chán, vị ây ly tham; do ly tham, vị ây giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát.99 Vị ấy biết: “Sanh đã tận? Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa." V KINH THỌ (Vedanãsuttă) (5. II. 247) 192. Tại Sãvatthi... Này Rãhula, ông nghĩ thế nào, thọ do nhãn xúc sanh là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Thọ do nhĩ xúc sanh... thọ do tỷ xúc sanh... thọ do thiệt xúc sanh... thọ do thân xúc sanh... thọ do ý xúc sanh là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Thây như vậy, này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiêu, nhàm chán thọ do nhãn xúc sanh, nhàm chán thọ do nhĩ xúc sanh, nhàm chán thọ do tỷ xúc sanh, nhàm chán thọ do thiệt xúc sanh, nhàm chán thọ do thân xúc sanh, nhàm chán thọ do ý xúc sanh. Do nhàm chán, vị ây ly tham; do ly tham, vị ây giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát." Vị ấy biết: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm9 không còn trở lại đời này nữa.” VL KINH TƯỞNG (Sannãsuttà) (5. II. 247) 193. Tại Sãvatthi... Này Rãhula, ông nghĩ thê nào, săc tưởng là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Thanh tưởng... hương tưởng... vị tưởng... xúc tưởng... pháp tưởng là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. - Thấy như vậy, này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiều, nhàm chán sắc tưởng, nhàm chán thanh tưởng, nhàm chán hương tưởng, nhàm chán vị tưởng, nhàm chán xúc tưởng, nhàm chán pháp tưởng. Do nhàm chán? vị ấy ly tham; do ly tham, vị ấy giải thoát. Trong sự giải

thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoat?9 Vị ấy biết: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nfta?5 VII. KINH Tư (Sancetanãsuttà) (S II. 247) 194. Tại Sãvatthi... Này Rãhula? ông nghĩ thế nào, sắc tư là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. -Thanh tư... hương tư... vị tư... xúc tư... pháp tư là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Thây vậy, này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiêu, nhàm chán săc tư, nhàm chán thanh tư, nhàm chán hương tư, nhàm chán vị tư, nhàm chán xúc tư, nhàm chán pháp tư. Do nhàm chán, vị ấy ly tham; do ly tham, vị ấy giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát.Vị ấy biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa." VIII. KINH ÁI (Tanhãsutta) (5. II. 248) 195. Tại Sãvatthi... Này Rãhula, ông nghĩ thê nào, săc ái là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Thanh ái... hương ái... vị ái... xúc ái... pháp ái là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Thấy như vậy? này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiều, nhàm chán sắc ái, nhàm chán thanh ái, nhàm chán hương ái, nhàm chán vị ái, nhàm chán xúc ái9 nhàm chán pháp ái. Do nhàm chán, vị ấy ly tham; do ly tham, vị ấy giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát." Vị ấy biết: "Sanh đã tận? Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa.,, IX. KINH GIỚI (Dhãtusutta) (S II. 248) 196. Tại Sãvatthi... Này Rãhula, ông nghĩ thế nào, địa giới là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Thủy giới... hỏa giới... phong giới... không giới... thức giới là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Thấy vậy, này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiều, nhàm chán địa giới, nhàm chán thủy giới9 nhàm chán hỏa giới, nhàm chán phong giới, nhàm chán không giới, nhàm chán thức giới.

Do nhàm chán, vị ấy ly tham; do ly tham, vị ấy giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát.99 Vị ấy biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa.^, X. KINH UẨN (Khandhasutta) (S. II. 249) 197. Tại Sãvatthi... -Này Rãhula, ông nghĩ thê nào, săc là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. -Thọ... tưởng... hành... thức là thường hay vô thường? - Là vô thường, bạch Thế Tôn. - Thấy vậy, này Rãhula, bậc Thánh đệ tử nghe nhiều, nhàm chán sắc? nhàm chán thọ, nhàm chán tưởng, nhàm chán các hành, nhàm chán thức. Do nhàm chán, vị ấy ly tham; do ly tham, vị ấy giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát.99 Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa.^,

n. PHẨM THỨ HAI (DUTIY4VĂGGA)

I. KINH MẮT (Cakkhusutta) (S II. 249)

198. Như vầy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi (Xá-vệ). Rồi Tôn giả Rãhula, đi đến Thế

/\ 1 1 • 4* 7 ' i '.
i A _
FT^i .. _ rri A J 1 _ rr^ĩ A rr\ f * r_~
Ton; sau khi đên9 đảnh le The Ton, roi ngôi xuong một ben. The Ton nói với
Tôn giả Rãhula đang ngồi xuống một bên:
Này Rãhula, ông nghĩ thê nào, con măt là thường hay vô thường?

- Là vô thường, bạch Thế Tôn. Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

Là khổ, bạch Thế Tôn.

Cái gì vô thường, khổ9 chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng khi nhìn cái ấy

như sau: "Cái này là của tôi, cái này là tôi5 cái này là tự ngã của t6i”
- Thưa không, bạch Thế Tôn.
Tai... mũi... lưỡi... thân... ý là thường hay vô thường?

Là vô thường, bạch Thế Tôn.

- Cái gì vô thường là khổ hay lạc? Là khổ? bạch Thế Tôn.

Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại9 có hợp lý chăng khi nhìn cái ấy

như sau: “Cái này là của tôi, cái này là tôi9 cái này là tự ngã của t6i"? - Thưa không, bạch Thế Tôn. -Thấy như vậy, này Rãhula, bậc Thánh đệ tử có trí nhàm chán mắt, nhàm chán tai, nhàm chán mũi, nhàm chán lưỡi, nhàm chán thân, nhàm chán ý. Do nhàm chán, vị ây ly tham; do ly tham, vị ây giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã giải thoát.” Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa.,, II-X. NHÓM 9 KINH BẮT ĐẦU BẰNG KINH SẮC (Rũpãdisuttanavaka) (S. II. 251) 199. Tại Sãvatthi... Này Rãhula, ông nghĩ thế nào, sắc là thường hay vô thường?

Là vô thường, bạch Thế Tôn.

Cái gì vô thường là khổ hay lạc?...

... Thanh... hương... vị... xúc... pháp...

18. TƯƠNG ƯNG RÃHƯLA « 479

... Nhãn thức... nhĩ thức... tỷ thức... thiệt thức... thân thức... ý thức... ... Nhãn xúc... nhĩ xúc... tỷ xúc... thiệt xúc... thân xúc... ý xúc... ... Thọ do nhãn xúc sanh... thọ do nhĩ xúc sanh... thọ do tỷ xúc sanh... thọ do thiệt xúc sanh... thọ do thân xúc sanh... thọ do ý xúc sanh... ... Sắc tưởng... thanh tưởng... hương tưởng... vị tưởng... xúc tưởng... pháp tưởng... ... Sắc tư... thanh tư... hương tư... vị tư... xúc tư... pháp tư... ... Sắc ái... thanh ái... hương ái... vị ái... xúc ái... pháp ái... ... Địa giới... thủy giới... hỏa giới... phong giới... không giới... thức giới... ... Sắc... thọ... tưởng... hành... thức là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. - Thấy vậy5 này Rãhula, bậc Thánh đệ tử có trí... không còn trở lại đời

này nữa. XI. KINH TÙY MIÊN (Anusayasutta)1 (S. II. 252) 200. Tại Sãvatthi. Rồi Tôn giả Rãhula đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên5 Tôn giả Rãhula bạch Thê Tôn: —Bạch Thế Tôn, do biết thế nào, do thấy thế nào mà trong thân thể có thức này và trong tất cá tướng ở ngoài,2 không có ngã kiến, ngã sở kiến, ngã mạn tùy miên?3 Này Rãhula5 phàm sắc nào thuộc quá khứ, hiện tại, vị lai; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, vị ấy thấy như thật tất cả các sắc với chánh trí tuệ là: "Cái này không phải của tôi5 cái này không phải là tôi? cái này không phải tự ngã của tôi.„ Phàm thọ nào... Phàm tưởng nào... Phàm hành nào... Phàm thức nào thuộc quá khứ, hiện tại, vị lai; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, vị ấy thấy như thật tất cả các thức với chánh trí tuệ là: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi5 cái này không phải tự ngã của t6i" Này Rãhula, do biêt như vậy, do thây như vậy mà trong thân thê có thức này và trong tất cả tướng ở ngoài không có ngã kiến, không có ngã sở kiến, không có ngã mạn tùy miên.4 XII. KINH VIỄN LY (Apagatasutta)5 (5. II. 253) 201. Nhân duyên tại Sâvatthi. Rồi Tôn giả Rãhula đi đến Thế Tôn; sau khi 1 Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.23. 0005all); Tạp. 0.02. 0099.198. 0050c07). 2 Chủ giải viết một thân khác có thức hay không có thức. 3 Xem M. III. 18, 32; s. III. 80, 136. 4 Xem s. II. 18; KS. II 14 (kinh 17 ở trước); s. II. 27; KS. II. 23 (kinh 21 ở trước). 5 Tham chiếu: Tạp.(7.02. 0099.24. 0005b05); Tạp.(T.02. 0099.199. 0050c27).

480 KINH TƯƠNG ƯNG Bộ II. THIÊN NHÂN DUYÊN

4. Ấ _ 4- 2 __ 1 A FT^1_ A FT1 - _Ă • ____ Ă •_____ Ẩ _ _ ____ A. _ T _ Ă • _____Ấ _ ___ 1 rjn A *9

đen, đảnh lê Thê Tôn roi ngôi xuông một bên. Ngôi xuông một ben, Tôn giả Rãhula bạch Thế Tôn: - Bạch Thế Ton, do biết như thế nào, thấy như thế nào mà trong thân thể có thức này và trong tất cả tướng ở ngoài, tâm đã viễn ly được ngã kiển, ngã sở kiến, ngã mạn, siêu việt mọi ngã mạn,6 được tịch tịnh, giải thoát? Này Rãhula, phàm sắc gì thuộc quá khứ, hiện tại9 vị lai; hoặc nội hay

ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, vị ấy thấy như thật tất cả các sắc với chánh trí tuệ là: "Cái này không phải của tôi? cái này không phải là tôi? cái này không phải tự ngã của t6i.” Do thấy như thật với chánh trí tuệ như vậy, vị ấy được giải thoát, không có chấp thủ. Này Rãhula, phàm thọ gì... phàm tưởng gì... phàm hành gì... phàm thức gì thuộc quá khứ, hiện tại, vị lai; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần9 vị ấy thấy như thật tất cả các thức với chánh trí tuệ là: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của t6i.” Do thấy như thật với chánh trí tuệ như vậy, vị ấy được giải thoát, không có chấp thủ. Này Rãhula, do biết như vậy9 thấy như vậy mà trong thân thể có thức này và trong tất cả tướng ở ngoài, tâm đã viễn ly được ngã kiến, ngã sở kiến, ngã mạn, vượt khỏi các ngã mạn, được tịch tịnh,, giải thoát.

6 Nghĩa là sự quyết định các giá trị, so sánh ngã với các ngã khác.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.